

Số: 142/2021/QĐST-HNGĐ

*Hạ Long, ngày 9 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, các khoản 1, 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 160/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Phạm Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Căn B, Chung cư L, tổ 5, khu 2, phường Tr, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1989; địa chỉ: Căn B, Chung cư L, tổ 5, khu 2, phường Tr, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H1, thành phố H tỉnh Quảng Ninh vào ngày 29/8/2016, nên hôn nhân giữa chị Tr và anh C là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, chị Tr và anh C sống hạnh phúc đến tháng 11/2021 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, không có sự tôn trọng nhau. Chị Tr và anh C đã sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Tr và anh C đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tr và anh C. Xét thấy, việc chị Tr và anh C thuận tình

ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C có 03 con chung là Phạm Gia H2 (sinh ngày 02/4/2015), Phạm Gia B (sinh ngày 30/7/2018) và Phạm Gia H3 (sinh ngày 16/6/2020). Khi ly hôn, chị Tr và anh C thỏa thuận giao 02 con chung Phạm Gia H2 và Phạm Gia H3 cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên; giao con chung Phạm Gia B cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Tr và anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên của chị Tr và anh C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại các khoản 1, 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr và anh C thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Việc thỏa thuận nêu trên giữa chị Tr và anh C là tự nguyện, phù hợp với quyền tự quyết định và định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Tr và anh C thỏa thuận chị Tr có nghĩa vụ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 01/12/2021), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C có 03 con chung là Phạm Gia H2 (sinh ngày 02/4/2015), Phạm Gia B (sinh ngày 30/7/2018) và Phạm Gia H3 (sinh ngày 16/6/2020). Khi ly hôn, chị Tr và anh C thỏa thuận giao 02 con chung Phạm Gia H2 và Phạm Gia H3 cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên; giao con chung Phạm Gia B cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Tr và anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Phạm Văn C thoả thuận chị Tr có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí chị Tr đã nộp theo biên lai thu số 0000209 ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Tr đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND phường H1, TP. H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Tố Nga**